TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2022/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 17 tháng 05 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 99A/2022/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phan Văn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn Z, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn Th và chị Nguyễn Thị Kim T qua tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai ngày 17/02/2004. Trong quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng có nhiều bất đồng, không tìm được tiếng nói chung nên thường xảy ra mâu thuẫn. Cuộc sống vợ chồng dần không còn hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất yêu cầu Toà án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị 02 con chung là cháu Phan Nguyễn Thành L, sinh ngày 28/3/2003 và cháu Phan Nguyễn Thiện V sinh ngày 03/01/2013. Theo nguyện vọng của con, anh chị thỏa thuận giao cháu Phan Nguyễn Thiện V cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày 17/5/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Cháu Phan Nguyễn Thành L, sinh ngày 28/3/2003 hiện đã trưởng thành và tự lập được nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phan Nguyễn Thiện V hàng tháng với số tiền là 500.000 đồng / tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, kể từ ngày 01/6/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Nguyễn Thị Kim T được nhận số tiền này để nuôi con.

[4]. Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết các quan hệ này.

[5]. Về lệ phí: Anh T và chị T thỏa thuận mỗi người chịu lệ phí 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trên cơ sở nguyện vọng của con, anh chị thỏa thuận: Giao con chung của họ là cháu Phan Nguyễn Thiện V, sinh ngày 03/01/2013 cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày 17/5/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phan Nguyễn Thiện V hàng tháng với số tiền là 500.000 đồng /tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, kể từ ngày 01/6/2022 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Nguyễn Thị Kim T được nhận số tiền này để nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí: Anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí Tòa án nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005313 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn S, huyện S
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu